TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2021/HS-ST
Ngày: 19 – 4 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Quang Ngọc Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thiện;

2. Bà Phạm Thị Thu Yến.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Tấn, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn K., sinh năm 1998 tại tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Khu vực X, phường S, thành phố B, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T., sinh năm 1972 và bà Dương Thị L., sinh năm 1976; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt ngày 20/12/2020 theo Quyết định truy nã số 02 ngày 22/9/2020, sau đó bị tạm giữ, tạm giam đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Chị Ksor A, sinh năm 1996; nơi cư trú: Đường V, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Chị Đặng Thúy H., sinh năm 1990; nơi cư trú: Đường K, phường X, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Trần Hoàng V. Vắng mặt.

- Bùi Hữu N. Vắng mặt.

- Phan Thị O. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn K., Trần Hoàng V. và Bùi Hữu N. có mối quan hệ là bạn bè, quen biết nhau. Tháng 5/2020, K. ở chung phòng trọ với V. tại phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Ngày 09/5/2020, Bùi Hữu N. đưa cho Trần Hoàng V. 1.000.000 đồng tiền giả để V. đi lưu hành đổi lấy tiền thật. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, V. rủ Trần Văn K. cùng đi lưu hành tiền giả thì K. đồng ý. K. điều khiển xe gắn máy Cub 50 của N. chở V. đến quán cà phê Hương Thủy ở địa chỉ số 337/5, khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương uống nước. Một lúc sau, V. đưa cho K. 01 tờ tiền giả loại mệnh giá 500.000 đồng để K. đi chuộc điện thoại, còn V. ở lại quán Hương Thủy uống nước và mát xa. V. sử dụng 01 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng trả tiền cho nhân viên quán Hương Thủy là chị Đặng Thúy H., sau đó V. được chị H. thối lại 320.000 đồng tiền thật.

Trong khi đó, Trần Văn K. đem tờ tiền giả đến gặp chị Phan Thị Oanh, tại cửa hàng của chị Oanh, địa chỉ khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để chuộc điện thoại nhưng chị Oanh phát hiện tiền giả nên trả lại cho K.. K. đem tờ tiền giả này về giao lại cho V.. Tiếp đó, K. tiếp tục chở V. đến nhiều nơi trên địa bàn thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để lưu hành nhưng bị người bán hàng phát hiện tiền giả nên trả lại cho V.. V. đem tờ tiền giả này về phòng trọ của V. cất giấu ở dưới chiếu để sau này tiếp tục đi lưu hành.

Một lúc sau, V. và K. gặp lại N. ở khu nhà trọ, V. đưa cho N. 450.000 đồng tiền thật. Lúc này, N. tiếp tục đưa cho V. 02 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng và đưa cho K. 01 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng để đi lưu hành. Sau đó K. đi đến quán cà phê 379 trên đường Mỹ Phước – Tân Vạn, khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để uống nước và mát xa. K. sử dụng 01 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng trả cho nhân viên là chị Ksor A. và được thối lại 350.000 đồng tiền thật. Sau đó, K. về phòng trọ đưa lại số tiền này cho N..

Đến khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 10/5/2020, Công an phường An Phú, thành phố Thuận An kiểm tra hành chính phòng trọ của V. tại địa chỉ nhà trọ số 307A/2 (phòng số A5), khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương phát hiện V. tàng trữ tiền giả nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với V., thu giữ: 02 tờ tiền giả loại mệnh giá 500.000 đồng có cùng số seri GG 03949520; 01 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có số seri EL 10075974. Quá trình điều tra, bị cáo K. đã bỏ trốn và bị truy nã, đến ngày 20/12/2020 thì bị bắt.

Quá trình điều tra, chị Ksor A. giao nộp 01 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có số seri EL 10075974 cho Cơ quan điều tra.

Kết luận giám định số 192/GĐ-PC09 ngày 13/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: 02 (hai) tờ tiền loại mệnh giá 500.000 đồng có cùng số seri EL 10075974 và 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng có cùng số seri là GG 03949520 là tiền giả bằng phương pháp in phun màu điện tử.

Cáo trạng số: 08/CT-VKS-TA ngày 03/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Văn K. về tội "Lưu hành tiền giả" theo khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 207; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn K. từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo nộp lại số tiền 150.000 đồng tiền thu lợi bất chính. Đối với 02 (hai) tờ tiền loại mệnh giá 500.000 đồng có cùng số seri EL 10075974 và 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng có cùng số seri là GG 03949520 sẽ được xử lý trong vụ án hình sự thụ lý số 04/2021/TLST-HS ngày 08/01/2021 của TAND thành phố Thuận An.

Bị cáo Trần Văn K. khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung của Bản kết luận điều tra và Cáo trạng, thống nhất với lời luận tội của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn K. đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Ngày 09/5/2020, tại khu vực phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Văn K. cùng với Nguyễn Hoàng V. và Bùi Hữu

N. có hành vi lưu hành 1.500.000 đồng tiền giả, hành vi của bị cáo sau đó bị phát hiện và bị bắt giữ.

[2.2] Hành vi của bị cáo Trần Văn K. đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lưu hành tiền giả" theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, quy định của Nhà nước về quản lý tiền tệ. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo K. là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Bị cáo sử dụng 500.000 đồng tiền giả để mua nước uống và sử dụng dịch vụ mát xa hết 150.000 đồng do đó đây là số tiền thu lợi bất chính nên cần buộc bị cáo nộp lại số tiền trên để sung và ngân sách Nhà nước.

[8] Về hành vi của Nguyễn Hoàng V. và Bùi Hữu N. cũng như xử lý vật chứng sẽ được giải quyết trong vụ án hình sự thụ lý số 04/2021/TLST-HS ngày 08/01/2021 của TAND thành phố Thuận An.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 207; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn K. phạm tội "Lưu hành tiền giả".

Xử phạt bị cáo Trần Văn K. 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Buộc bị cáo Trần Văn K. phải nộp số tiền 150.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí:

Bị cáo Trần Văn K. phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Quang Ngọc Nhân